

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2017/HSST
Ngày: 10/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Văn Phong**.
Các hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Văn Tiên**.
Bà **Võ Thị Diệp**.

Thư ký Tòa án - ghi biên bản phiên tòa: Ông **Trương Trường Chinh**
là Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Ngọc Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2017/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2017, đối với bị cáo:

Trần Thanh N, sinh ngày 05/3/1997 tại Đồng Tháp; Đăng ký HKTT: Ấp 3, xã MH, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Cha tên: Trần Thanh V, sinh năm 1975; Mẹ tên: Phạm Bích T, sinh năm: 1973; Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ và con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị khởi tố cho tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

** Người bị hại:*

1. **Phan Văn T** - sinh năm 1961,
Địa chỉ: Khóm MT, thị trấn MT, huyện CL, Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: **Nguyễn Thị C** - sinh năm 1965;
địa chỉ: Khóm MT, thị trấn MT, huyện CL, Đồng Tháp.

2. **Lâm Thị Thùy L** - sinh năm 1998;
Địa chỉ: Ấp 4, xã MH, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Phạm Bích T** - sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp 3, xã MH, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

(Bà C và bà T có mặt, chị L vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Thanh N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Thanh N được cấp giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Vào khoảng 18 giờ ngày 21/6/2016 sau khi đã uống bia, N điều khiển xe mô tô hiệu Sisius biển số 66F1-276.84 do N đứng tên sở hữu chở bạn tên Lâm Thị Thuỳ L chạy trên Quốc lộ 30, hướng từ thành phố Cao Lãnh đi An Hữu. Khi đến km số 28 thuộc địa phận khóm Mỹ Thuận, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, N nhìn thấy ở phía trước khoảng 6 mét có ông Phan Văn T, sinh năm 1961, ngụ khóm Mỹ Tây, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đang điều khiển xe đạp chạy cùng chiều phía trước. Lúc này, N điều khiển xe từ phía sau vượt lên đề qua mặt xe của ông T thì bộ phận gác chân bên phải xe mô tô của N điều khiển va chạm với bánh sau xe đạp của ông T làm cho hai xe ngã xuống đường gây tai nạn giao thông đường bộ. Hậu quả, ông T bị thương bất tỉnh được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa huyện Cao Lãnh, sau đó chuyển đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp điều trị tiếp đến ngày 20/7/2016 tiếp tục được chuyển đến bệnh viện Phục hồi chức năng tại thành phố Hồ Chí Minh điều trị đến ngày 18/8/2016 thì chuyển về Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp. Đến ngày 10/10/2016, ông T xuất viện về nhà đến nay. Riêng đối với N và L chỉ bị xây sát nhẹ, không có nằm viện điều trị. Hiện L từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Công an thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh kết hợp với Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Cao Lãnh đến hiện trường ghi nhận lại các dấu vết tại hiện trường đồng thời tạm giữ các phương tiện gây tai nạn có liên quan gồm: 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 66F1-276.84, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy đăng ký xe biển số 66F1-276.84 do Trần Thanh N đứng tên; 01 xe đạp màu trắng do ông T điều khiển.

Theo biên bản dựng lại hiện trường lúc 08 giờ 30 phút ngày 07/9/2016, trên cơ sở hiện trường ban đầu khi tai nạn xảy ra, đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, đường kết cấu bê tông nhựa, mặt đường rộng 12m, đường hai chiều có vạch phân tuyến liên tục chia mỗi bên 06 mét. Phần đường bên phải hướng từ thành phố Cao Lãnh đi An Hữu được chia thành 02 làn xe, có vạch sơn không liên tục phân làn đường nhưng đã mờ không nhìn thấy rõ. Làn xe thô sơ rộng 2,5m nhưng phần này đã bị cắt đi 01m để thi công, có báo hiệu. Làn xe cơ giới rộng 3,5m. Lấy mép đường bên phải hướng thành phố Cao Lãnh đi An Hữu làm chuẩn để đo đạc các dấu vết để lại hiện trường xác định: Điểm dừng giữa xe mô tô và xe đạp cách lề cắt 2,15m. Từ kết quả khám nghiệm hiện trường xác định N điều khiển xe vượt không bảo đảm an toàn đã vi phạm vào Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 373/TGT-TTPY ngày 03/11/2016 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Tháp đã xác định thương tích của ông Phan Văn T như sau: Chấn thương sọ não gây máu tụ dưới bán cầu trái, máu tụ dưới màng cứng đỉnh phải đã phẫu thuật lấy máu tụ, khuyết sọ bán

cầu trái đáy phập phồng, liệt nửa người, động kinh, tiêu tiểu không tự chủ. Kết luận, tỷ lệ thương tật 76% tại thời điểm giám định.

Quá trình điều tra, truy tố, bà Nguyễn Thị C đại diện hợp pháp cho ông T yêu cầu bị cáo N phải bồi thường trách nhiệm dân sự gồm: Chi phí điều trị, tiền tàu xe đi lại: 48.552.000 đồng, tiền công lao động của ông T: 44.000.000 đồng, tiền công lao động của người nuôi bệnh: 20.000.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần: 50.000.000 đồng. Tổng các khoản là 162.552.000 đồng nhưng trừ đi số tiền 20.000.000 đồng N đã đưa trước còn lại 142.552.000 đồng. Hiện bà Phạm Bích T mẹ ruột của N đã thỏa thuận bồi thường theo yêu cầu của bà C xong. Bà C làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho N.

Trước cơ quan điều tra, bị cáo Trần Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên. Lời khai bị cáo còn phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 09/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Trần Thanh N về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b và p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thanh N với mức án tù từ 09 tháng đến 01 năm tù, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Về trách nhiệm dân sự đã xử lý xong nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho Trần Thanh N xe mô tô hiệu Sisius biển số 66F1-276.84, giấy đăng ký xe biển số 66F1-276.84, giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Thanh N. Trả lại cho bà Nguyễn Thị C xe đạp đằm màu trắng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Thanh N đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 09/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Chính bị cáo đã trực tiếp điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 66F1-276.84 chở Lâm Thị Thùy L chạy trên đường Quốc lộ 30 hướng từ thành phố Cao Lãnh đi An Hữu vào khoảng 18 giờ ngày 21/6/2016, khi đến km 28 thuộc địa phận khóm Mỹ Thuận, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh thì bị cáo đã vượt không đúng quy định nên va chạm với xe đạp do ông Phan Văn T đang điều khiển lưu thông cùng chiều. Hậu quả làm ông T bị thương tích với tỷ lệ thương tật là 76% tại thời điểm giám định, riêng bị cáo và chị L chỉ bị xay xát nhẹ.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, biên bản hiện trường xảy ra vụ tai nạn, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thanh N đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của bị cáo Trần Thanh N, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, bị cáo nhận thức rõ việc điều khiển xe mô tô không tuân thủ đúng quy định về an toàn giao thông là vi phạm Luật giao thông đường bộ, bị cáo N điều khiển xe vượt không đúng quy định là nguyên nhân chính gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận lúc xảy ra tai nạn thì bị cáo có uống bia. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra không xác định được nồng độ cồn trong máu của bị cáo tại thời điểm đó nên không có căn cứ để xử lý hành vi này của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, hoàn cảnh kinh tế gia đình đang gặp nhiều khó khăn, bị cáo cùng với gia đình thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả cho phía người bị hại xong và được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền sự, tiền án, mới phạm tội lần đầu. Xét thấy, bị cáo Trần Thanh N có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng cùng với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cho bị cáo rèn luyện, sửa chữa để trở thành người tốt, có ý thức chấp hành pháp luật. Cho nên, cần áp dụng các điểm b và p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và truy tố bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong tính đến thời điểm thỏa thuận. Tại phiên tòa, phía người bị hại cho rằng hai bên đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại đến thời điểm tháng 6 năm 2017, sau đó ông T tiếp tục phải điều trị chấn thương do tai nạn trên gây ra và hiện nay ông T chưa phục hồi sức khỏe nên yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên do hiện nay phía bị hại chưa thu thập được hóa đơn chứng từ nên yêu cầu tách ra sau này nếu không thỏa thuận được sẽ yêu cầu bằng vụ kiện dân sự khác. Bị cáo không đồng ý bồi thường một lần theo yêu cầu phía bị hại, thống nhất nếu phía bị hại có yêu cầu sẽ giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác. Xét thấy đến thời điểm xét xử không ai còn yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử

không đặt ra xem xét. Nếu sau này hai bên không thỏa thuận được việc bồi thường tiếp, thì phía bị hại có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với xe mô tô hiệu Sisius biển số 66F1-276.84, giấy đăng ký xe biển số 66F1-276.84, giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Thanh N, là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Trần Thanh N. Đối với 01 xe đạp đẫm màu trắng là tài sản của ông T nên trả lại cho ông Phan Văn T (đại diện là bà C).

Trong vụ án này, khi tai nạn xảy ra thì chị Lâm Thị Thùy L cũng bị xay sát nhẹ là hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên cần xác định chị L là bị hại. Tuy nhiên, chị L chỉ bị xay sát nhẹ không có điều trị bệnh và cũng không yêu cầu giám định thương tích. Đồng thời, tại cơ quan điều tra - Công an huyện Cao Lãnh thì chị L cũng không yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Trần Thanh N** phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b và p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh N 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án (10/8/2017).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Tại thời điểm xét xử không ai còn yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Nếu sau này hai bên không thỏa thuận được việc bồi thường tiếp, thì phía bị hại có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Trần Thanh N một xe mô tô hiệu Sisius biển số 66F1-276.84, giấy đăng ký xe biển số 66F1-276.84, giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Thanh N. Trả lại cho ông Phan Văn T (đại diện là bà C) 01 xe đạp đẫm màu trắng.

(Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh quản lý).

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Thanh N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Văn Phong

